

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Bình Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thành Lộc – Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Vương Tấn Độ – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/HSST ngày 01/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 13/02/2023 đối với các bị cáo:

1/ Đào Lê Nhật H; Sinh ngày 30/01/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Đường N, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Đường V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Cao T và bà Lê Thị K; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/01/2021, có hành vi dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản. Đến ngày 15/8/2021, bị Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên với hình thức “Cảnh cáo” (Đào Lê Nhật H thực hiện hành vi vi phạm hành chính khi 14 tuổi 11 tháng 22 ngày).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/02/2022; *(Có mặt)*.

2/ Nguyễn Hoàng D; Sinh ngày 30/8/2004 tại tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Đường V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị D; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 07/7/2022, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/02/2022; *(Có mặt)*.

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Anh Mạch Văn N, sinh năm: 1983; *(Vắng mặt)*.

Địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Đường T, khu phố K, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho H (đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan): Ông Đào Cao T, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Đường N, phường T, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Đường V, phường P quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo D: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Đường P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo H: Ông Nguyễn Thanh G - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo D: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 20/02/2022, Đào Lê Nhật H (Sinh ngày 30/01/2006) điều khiển xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2-408.62 đến nơi Nguyễn Hoàng D (Sinh ngày 30/8/2004) làm thuê tại địa chỉ Đường Q, phường P, quận T để chơi. Tại đây, H rủ D đi cướp giật tài sản thì D đồng ý. Trước khi đi cướp giật tài sản cùng H, H thấy D đi lấy bình xịt hơi cay (bình xịt hơi cay do H và D cùng hùn tiền mua trên trang mạng Facebook với giá 880.000 đồng) và giấu trong túi quần bên phải nhằm mục đích chống trả lại người bị hại khi bị phát hiện. Sau đó, H điều khiển xe chở D phía sau lưu thông qua nhiều tuyến đường nhằm tìm kiếm người có tài sản sơ hở để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đến trước ngã tư T- Quốc lộ S, phường A, quận Bình Tân thì phát hiện anh Nguyễn Hữu L đang điều khiển xe mô tô hiệu Exceiter biển số 62L1-748.96 chở anh Mạch Văn N phía sau. Lúc này, D phát hiện trên cổ anh N có đeo một sợi dây chuyền màu vàng nên nói và chỉ với H “Thằng kia đeo dây chuyền kia” thì H điều khiển xe chạy áp sát vào bên phải xe của anh N. D ngồi phía sau, dùng tay trái giật đứt dây chuyền trên cổ anh N. Anh N phát hiện dây chuyền bị giật đứt nên dùng tay nắm cổ áo giữ dây chuyền lại nên D không giật được. H thấy D không giật được dây chuyền của anh N nên tăng ga xe bỏ chạy được khoảng 05 mét thì cả hai cùng xe tụt té ngã xuống đường. Anh N chạy bộ đuổi kịp thì D lấy bình xịt hơi cay cất giấu trong người xịt về phía anh N. Sau đó, H bỏ chạy bộ sang dạ cầu đối diện khoảng 50 mét thì bị người dân bắt giữ. Còn D cầm bình xịt hơi cay chạy bộ đến trước đường số D, Quốc lộ S, phường A, quận Bình Tân cũng bị người dân bắt giữ người và phương tiện gây án giao Công an phường A lập biên bản quả tang sau đó giao Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2-408.62, màu gốc là bạc xanh nhưng đã được thay đổi màu sơn thành đỏ đen trắng. Số khung: S9A0GY086803, số máy:

189A086813 là phương tiện Đào Lê Nhật H chở Nguyễn Hoàng D đi cướp giật tài sản. Qua xác minh xe trên do anh Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu. Anh H khai anh mua xe trên năm 2018 đến đầu năm 2020 thì bán lại xe trên cho anh Nguyễn Văn H (Có làm hợp đồng công chứng ủy quyền). Đến ngày 19/4/2021, anh H bán lại xe trên cho anh Nguyễn Minh T (Có làm hợp đồng công chứng ủy quyền). Đến tháng 5/2021, anh T bán lại xe trên cho anh Thái Kim P. Ngày 19/02/2022, anh P bán lại xe trên cho anh Đào Cao T (có làm giấy viết tay). H khai xe trên do H mượn của Đào Cao T (cha ruột H) và dùng làm phương tiện cướp giật tài sản thì cha H không biết. Anh T khai xe trên do anh mua của anh P vào ngày 19/02/2022 với giá 38.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân, việc H sử dụng xe trên làm phương tiện đi cướp giật tài sản anh không biết. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ. Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ xe mô tô nêu trên.

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59L2 – 408.62.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 55cm bị hư một đầu móc là tài sản do các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D cướp giật của anh Mạch Văn N nên Cơ quan Công an đã trả lại dây chuyền trên cho anh N.

- 01 bình xịt hơi cay màu đen cam, có chữ TakeDown, đã qua sử dụng.

- 01 áo khoác tay dài màu xám và 01 quần jean dài màu đen xám có in dòng chữ DS02; số 1964 thu giữ của Nguyễn Hoàng D.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen, cổ tròn và 01 quần jean dài màu xanh, có dây kéo ở hai ống quần thu giữ của Đào Lê Nhật H.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 128/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Bình Tân kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3 chỉ 2 phân 9 ly có trị giá là 12.765.200 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mạch Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận thực hiện hành vi cướp giật tài sản như đã nêu trên đồng thời cả hai thừa nhận việc mang theo bình xịt hơi cay nhằm mục đích để chống trả lại người bị hại khi bị phát hiện.

Tại bản cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố đối với các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố các bị cáo.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38; Điều 90; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Đào Lê Nhật H phạm tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo Đào Lê Nhật H với mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Áp dụng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 17, Điều 38; Điều 90; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D với mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 127/2022/HS-ST của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo Nguyễn Hoàng D chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho ông Đào Cao T (cha ruột bị cáo H) 01 xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2-408.62, màu gốc là bạc xanh nhưng đã được thay đổi màu sơn thành đỏ đen trắng. Số khung: S9A0GY086803, số máy: 189A086813 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59L2-408.62.

+ Đối 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3 chỉ 2 phân 9 ly Cơ quan Công an đã trả lại dây chuyền trên cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bình xịt hơi cay màu đen đen, có chữ TakeDown, đã qua sử dụng.
- 01 áo thun dài tay màu đen, có nón trùm đầu, màu xám đen.
- 01 quần jean dài của bị cáo Nguyễn Hoàng D, đã qua sử dụng.
- 01 áo thu ngắn tay màu đen, cổ tròn.
- 01 quần jean dài màu xanh, có dây kéo ở hai ống quần của bị cáo Đào Lê Nhật H, đã qua sử dụng.

Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ (bình xịt hơi cay) của các bị cáo D, H; qua xác minh D và H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ nên hành vi của D và H không cấu thành tội phạm “Tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ” quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với các bị cáo H, D về hành vi trên là có căn cứ.

Đối với Đào Cao T (cha ruột bị cáo H) do ông T khai không biết việc H sử dụng xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2-408.62 vào việc Cướp giật tài sản. Lời khai của ông T phù hợp với lời khai của H nên Cơ quan điều tra không xử lý ông T là có căn cứ.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thanh G bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Đào Lê Nhật H thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo H. Trợ giúp viên pháp lý nêu lên một số căn cứ pháp lý để bào chữa cho bị cáo, cụ thể: bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; các bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Gia đình của bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Lúc phạm tội bị cáo chưa thành niên và có trình độ học vấn thấp; nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế, lại thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình và nay gia đình có nguyện vọng cho bị cáo có cơ hội đi học lại. Do đó đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17, Điều 38; Điều 57; Điều 90; Điều

91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho Được hưởng mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Quỳnh N bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hoàng D thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo D; thống nhất với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thanh G về trường hợp các bị cáo phạm tội chưa đạt. Trợ giúp viên pháp lý nêu lên một số căn cứ pháp lý để bào chữa cho bị cáo, cụ thể: bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Lúc phạm tội bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn; bị cáo chưa thành niên; có trình độ học vấn thấp; nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế, lại thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình; đặc biệt D đã mất cha từ nhỏ và cùng mẹ đi làm kiếm tiền nuôi em ăn học nay gia đình có nguyện vọng cho bị cáo có cơ hội đi học một nghề nghiệp có tính ổn định cho tương lai về sau. Ngoài ra; bị cáo bị người khác rủ rê, xúi giục phạm tội. Do đó đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17, Điều 38; Điều 57; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đối đáp lại lời bào chữa của các Trợ giúp viên pháp lý G, N đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân trình bày: Hành vi phạm tội của các bị cáo H, D thực hiện đã hoàn thành, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được nhà nước và pháp luật bảo vệ, vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Việc các trợ giúp viên pháp lý yêu cầu áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xin giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo H, D. Việc có chấp nhận hay không thì thuộc thẩm quyền xem xét của Hội đồng xét xử. Còn các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đã được Viện kiểm sát xem xét áp dụng cho các bị cáo.

Đối đáp lại lời bào chữa của các Trợ giúp viên pháp lý G, N đối với trường hợp các bị cáo H, D phạm tội chưa đạt: Đối với tội cướp giật tài sản khi các bị cáo dùng xe gắn máy áp sát người bị hại, nhanh chóng giật tài sản và nhanh chóng tẩu thoát là đã hoàn thành.

Trợ giúp viên pháp lý G đối đáp lại với Vị đại diện Viện kiểm sát: các bị cáo H, D phạm tội cướp giật tài sản thuộc trường hợp chưa đạt đã hoàn thành vì: qua lời khai của bị hại N; sau khi phát hiện từ phía sau có động cơ xe gắn máy nổ lớn nên anh chủ động nắm giữ cổ áo và sợi dây chuyền; khi các bị cáo cho xe áp sát và dùng tay giật đứt được sợi dây chuyền của bị hại N nhưng ngay tức thì bị hại N dùng tay nắm lại sợi dây chuyền ngay trên cổ; từ đây khẳng định tài sản vẫn còn trong sự kiểm soát của anh N; việc ngăn cản của anh N là yếu tố khách quan chính làm cho hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện chưa trọn vẹn. Vì vậy các bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản; đề nghị Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 15; Điều 57; Điều 101; Điều 102 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét cho các bị cáo. Trợ giúp viên pháp lý N cũng đồng ý với nội dung như trên.

Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân vẫn bảo vệ quan điểm và không có tranh luận gì thêm.

Các Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Quỳnh N; Nguyễn Thanh G vẫn bảo vệ quan điểm bào chữa như nội dung đã nêu trên và không có tranh luận gì thêm với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo H, D là ông Đào Cao T, bà Nguyễn Thị D thống nhất với lời bào chữa của các trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Quỳnh N, Nguyễn Thanh G; không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo H, D; ông T và bà D thừa nhận các bị cáo H, D còn thiếu sự quan tâm quản lý, giáo dục của gia đình nên nay xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo H, D; cam kết sẽ có biện pháp quản lý, giáo dục các bị cáo tốt hơn.

Ngoài ra, ông Đào Cao T xin Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2–408.62 để làm phương tiện đi lại.

Các bị cáo H, D; các đại diện hợp pháp cho các bị cáo H, D không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân, thống nhất với nội dung bào chữa của các trợ giúp viên pháp lý và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 20/02/2022, H đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2–408.62 phía sau chở Dũng sát bên phải xe mô tô hiệu Exceiter biển số 62L1–748.96 do anh Nguyễn Hữu L điều khiển phía sau chở anh Mạch Văn N, để D dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền trên cổ của anh N có trị giá 12.765.200 đồng, tại trước ngã tư T - Quốc lộ S, phường A, quận B; rồi tăng ga tẩu thoát. Chạy được khoảng 05 mét thì bị té ngã, khi bị truy đuổi D đã dùng bình xịt hơi cay chống trả nhằm tẩu thoát. Sau đó, các bị cáo H, D bị bắt giữ.

Các bị cáo phạm tội cướp giật tài sản với thủ đoạn dùng xe gắn máy áp sát bị hại, nhanh chóng giật tài sản, nhanh chóng tẩu thoát là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, khi bị truy đuổi các bị cáo còn dùng bình xịt hơi cay chống trả để tẩu thoát là tình tiết được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo H, D về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, đ khoản 2 Điều

171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Thời điểm phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng.

Đây là vụ án có đồng phạm trong đó H là người rủ rê và người điều khiển xe chở D đi cướp giật tài sản; D với vai trò là thực hiện.

Các bị cáo H, D khi phạm tội đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi do đó cần áp dụng chế định người chưa thành niên phạm tội để xử lý đối với các bị cáo.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về mặt pháp luật có phần hạn chế; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Vì vậy xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

H xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

H có nhân thân: Ngày 22/01/2021, có hành vi dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản. Đến ngày 15/8/2021, bị Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên với hình thức “Cảnh cáo” (Đào Lê Nhật H thực hiện hành vi vi phạm hành chính khi 14 tuổi 11 tháng 22 ngày). Đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình.

Ngoài ra, do các bị cáo H, D chưa chiếm đoạt được tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt vì vậy các bị cáo được áp dụng Điều 15; Điều 57; Điều 102 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt.

Lời bào chữa của luật sư G, trợ giúp viên pháp lý N là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: không có.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho ông Đào Cao T (cha ruột bị cáo H) 01 xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2-408.62, màu gốc là bạc xanh nhưng đã được thay đổi màu sơn thành đỏ đen trắng. Số khung: S9A0GY086803, số máy: 189A086813 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59L2-408.62.

+ Đổi 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3 chỉ 2 phân 9 ly Cơ quan Công an đã trả lại dây chuyền trên cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bình xịt hơi cay màu đen đen, có chữ TakeDown, đã qua sử dụng.
- 01 áo thun dài tay màu đen, có nón chùm đầu, màu xám đen.

- 01 quần jean dài của bị cáo Nguyễn Hoàng D, đã qua sử dụng.
- 01 áo thu ngắn tay màu đen, cổ tròn.
- 01 quần jean dài màu xanh, có dây kéo ở hai ống quần của bị cáo Đào Lê Nhật H, đã qua sử dụng.

Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ (bình xịt hơi cay) của D và bị cáo H, qua xác minh D và H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ nên hành vi của D và H không cấu thành tội phạm “Tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ” quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với các bị cáo H, D về hành vi trên là có căn cứ.

Đối với ông Đào Cao T (cha ruột bị cáo H) do ông T khai không biết việc H sử dụng xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2–408.62 vào việc Cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý ông T là có căn cứ.

[8] Về án phí: các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38; Điều 90; Điều 91 và khoản 1 Điều 101; Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Đào Lê Nhật H** phạm tội "Cướp giật tài sản" (chưa đạt).

Xử phạt bị cáo **Đào Lê Nhật H** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2022.

2/ Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 56; Điều 15; Điều 57; Điều 17, Điều 38; Điều 90; Điều 91 và khoản 1 Điều 101; Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng D** phạm tội "Cướp giật tài sản" (chưa đạt).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng D** 03 (ba) tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 127/2022/HS-ST của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo Nguyễn Hoàng D phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2022.

3/ Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Trả lại cho ông Đào Cao T 01 xe mô tô hiệu Exceiter biển số 59L2–408.62, màu gốc là bạc xanh nhưng đã được thay đổi màu sơn thành đỏ đen trắng. Số khung: S9A0GY086803, số máy: 189A086813 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59L2–408.62.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bình xịt hơi cay màu đen, có chữ TakeDown, đã qua sử dụng.

- 01 áo thun dài tay, có nón chùm đầu, màu xám đen.
- 01 quần jean dài của bị cáo Nguyễn Hoàng D, đã qua sử dụng.
- 01 áo thun ngắn tay, màu đen, cổ tròn.
- 01 quần jean dài màu xanh, có dây kéo ở hai ống quần của bị cáo Đào Lê Nhật H, đã qua sử dụng.

(Ông Đào Cao T có trách nhiệm liên hệ trực tiếp với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nhận lại chiếc xe trên).

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK22/117TAM ngày 17/5/2022).

3/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đào Lê Nhật H, Nguyễn Hoàng D; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Các bị cáo; các người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Hào, Dũng có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Bình Thiện